TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ	*Gia Lộc, ngày 24 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
"Về việc xác định cha cho con"
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Thanh Giang

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2021/TLST-VDS ngày 27/12/2021 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con", theo Quyết định mở phiên họp số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 13/01/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988, địa chỉ: Khu dân cư C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Trần Văn D, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Ngô Quang H, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng.

+ Cháu Ngô Việt P, sinh ngày 26/9/2016, địa chỉ Khu dân cư C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương; Người đại diện của cháu P: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988, địa chỉ: Khu dân cư C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

(Tại phiên họp, chị T, anh D, anh H đều vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, lời khai của chị T thể hiện: Ngày 03/02/2015 chị T và anh Ngô Quang H, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng đã được Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng giải quyết ly hôn theo Quyết định CNTT ly hôn số 13/2015/QĐST – HNGĐ ngày 03/02/2015. Sau khi ly hôn chị T và anh H tình cảm không còn gì liên quan đến nhau. Đến cuối năm 2015 chị T có quen biết và quan hệ nam nữ với anh Trần Văn D, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương đã có thai

với anh D, đến ngày 26/9/2016 chị T sinh con là Ngô Việt P, sinh ngày 26/9/2016, khi đó khẩu của chị ở xã Hữu Bằng nên UBND xã Hữu Bằng đã làm giấy khai sinh cho con chị ghi tên cha đứa trẻ là anh Ngô Quang H là chồng cũ của chị. Sau khi sinh con đến tháng 12/2016 chị tách khẩu của chị và cháu Ngô Việt P ra khỏi sổ hộ khẩu của anh H và chuyển về Khu dân cư C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Hiện tại chị và cháu Ngô Việt P đang sinh sống tại Khu dân cư C, thị trấn G, huyện G. Nay chị muốn cải chính giấy khai sinh cho con theo đúng họ và cha của đứa trẻ là anh Trần Văn D. Do đó, chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự, đề nghị Tòa án xác định anh Trần Văn D là bố đẻ của cháu Ngô Việt P, sinh ngày 26/9/2016.

Tại đơn đề nghị, biên bản lấy lời khai của anh Ngô Quang H thể hiện: Anh là chồng cũ của chị Nguyễn Thị T, ngày 03/02/2015 anh và chị T được Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng giải quyết ly hôn, theo quyết định công nhận thận tình ly hôn số 13/2015/ QĐST – HNGĐ, sau khi ly hôn anh và chị T không có quan hệ qua lại gì. Chị T đã về quê Gia Lộc, Hải Dương sinh sống, còn anh ở Hải Phòng. Vào thời điểm tháng 9/2016 chị T sinh con, do điều kiện, hoàn cảnh khi đó chị T không có chồng lại sinh con nên nhờ chị gái tôi đi làm khai sinh cho cháu tại UBND xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thuy, khi đó do chị T vẫn còn hộ khẩu cùng với gia đình tôi, chưa tách khẩu nên UBND xã Hữu Bằng đã làm giấy khai sinh cho con chị T là họ Ngô và tên cha trong giấy khai sinh là Ngô Quang H và tên cháu là Ngô Việt P, sinh ngày 26/9/2016. Tháng 12/2016 chị T tách khẩu và chuyển khẩu của chị T cùng cháu Ngô Việt P về huyện Gia Lộc. Khi chị T làm giấy khai sinh cho con anh cũng không biết mà sau này anh mới nghe chị gái kể lại anh mới biết. Từ khi cháu P được sinh ra cho đến thời điểm hiện tại, cháu P do chị T nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh khẳng định anh chỉ là người đứng tên cha trong giấy khai sinh của cháu Ngô Việt P còn thực tế, cha đẻ của cháu P là anh Trần Văn D theo kết quả xét nghiệm ADN mà anh D đã làm. Nay chị T làm đơn yêu cầu xác định anh Trần Văn D là bố mẹ đẻ của cháu P để đúng với thực tế và để cháu P không bị ảnh hưởng về tâm lý nên chị T đã làm hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xác định anh D là bố đẻ của cháu P, anh hoàn toàn nhất trí vì đó là sự thật và anh từ chối làm thủ tục giám định ADN với cháu Ngô Việt P và khẳng định anh không phải là bố đẻ của cháu P.

Tại biên bản ghi lời khai của anh Trần Văn D thể hiện: Năm 2015 anh và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu dân cư C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương có quan hệ tình cảm với nhau, khi đó chị T đã ly hôn, chị T có thai với anh và sinh con, anh đi làm xa không có nhà nên chị T không thông báo cho anh biết. Khi chị T sinh con được mấy tháng anh mới biết con anh là Ngô Việt P, sinh ngày 26/9/2016. Thời điểm đó do anh thường xuyên đi làm xa nên chưa có thời gian để làm thủ tục nhận cháu Ngô Việt P là con đẻ và cải chính giấy khai sinh cho cháu theo họ của anh. Ngày 01/11/2021 anh và cháu Ngô Việt P đã làm xét nghiệm ADN

để xác định mối quan hệ huyết thống tại Công ty Cổ phần công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam ở thành phố Hà Nội, kết quả xác định: anh có quan hệ huyết thống cha con với cháu Ngô Việt P . Do đó, chị T có đơn đề nghị Tòa án xác định anh là bố mẹ đẻ của cháu Ngô Việt P anh hoàn toàn nhất trí và anh đề nghị Tòa án tiến hành thủ tục để giám định ADN làm căn cứ xác định anh là bố đẻ của cháu Ngô Việt P.

Tại phiên họp, người yêu cầu vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và giữ nguyên nội dung yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự: Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đề nghị Toà án nhân dân huyện Gia Lộc áp dụng khoản 10 Điều 29, điểm t khoản 2 Điều 39, các điều 361, 366, 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, 90, 101 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T về việc xác định anh Trần Văn D là cha đẻ của cháu Ngô Việt P. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị T phải chịu lệ phí 300.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra công khai tại phiên họp và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị T có địa chỉ cư trú tại Khu dân cư C, thị trấn G, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xác nhận anh Trần Văn D là cha đẻ cho con là cháu Ngô Việt P. Đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, TAND huyện Gia Lộc thụ lý việc dân sự để giải quyết, xác định quan hệ pháp luật là "Yêu cầu xác định cha cho con" theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình là đúng quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tại phiên họp chị T là người yêu cầu, anh D, anh H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện theos pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Chị T đã ly hôn anh Ngô Quang H, sau khi ly hôn chị có quan hệ tình cảm với anh Trần Văn D, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương có con với anh D là cháu Ngô Việt P, sinh ngày 26/9/2016. Theo đương sự trình bày tại thời điểm sinh cháu P do chị một mình không có chồng mà sinh con, mặt khác hộ

khẩu của chị vẫn chung với hộ khẩu của anh H nên khi làm giấy khai sinh cho con vẫn ghi tên cha đứa trẻ là anh Ngô Quang H là chồng cũ của chị và được khai sinh tại xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Nay anh Trần Văn D là bố đẻ của cháu P đồng ý tự nguyện tiến hành thủ tục giám định ADN để xác định quan hệ huyết thống cha con với cháu P.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về ADN số 46/22/TC-ADN ngày 10/01/2022 của Viện Pháp y quốc gia- Bộ Y tế kết luận: Anh Trần Văn D có quan hệ huyết thống cha - con với cháu Ngô Việt P.

Như vậy, từ những chứng cứ nêu trên thấy nội dung Bản Kết luận giám định pháp y về ADN số 46/22/TC-ADN ngày 10/01/2022 của Viện Pháp y quốc gia- Bộ Y tế hoàn toàn phù hợp với lời khai của các đương sự trong vụ việc. Do đó chị Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án xác định anh Trần Văn D là cha đẻ của cháu Ngô Việt P, sinh ngày 26/9/2016 là có căn cứ, được Tòa án chấp nhận, phù hợp với quy định tại các điều 88, 90, 101 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về lệ phí: Người yêu cầu là chị Nguyễn Thị T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, 367, 370 và 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 88, 90, 101 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu- chị Nguyễn Thị T.

Xác định anh Trần Văn D, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương là cha đẻ của cháu Ngô Việt P, sinh ngày 26/9/2016; địa chỉ: Khu dân cư C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án giải quyết việc dân sự chị đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số AA/2020/0000572 ngày 21/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Chị T đã thực hiện xong.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- UBND xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng;
- Lưu Hồ sơ.

Đỗ Thị Thanh Giang